**THÔNG TIN CHUNG VỀ SÁNG KIẾN**

1. Tên sáng kiến: **“Một số biện pháp nâng cao chất lượng dạy học môn Đạo đức góp phần rèn đạo đức cho học sinh lớp 1”**

2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Môn Đạo đức lớp 1

3. Tác giả: Họ và tên: **Phạm Thị Ngấn -** Nữ

Ngày, tháng, năm sinh: 02 / 3 / 1978

Trình độ chuyên môn: Đại học Tiểu học

Chức vụ: Tổ trưởng tổ chuyên môn 1+2+3

Đơn vị công tác: Trường Tiểu học Thái Thịnh

Điện thoại: 01664844131

4. Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến: Trường Tiểu học Thái Thịnh

- Địa chỉ: Thái Thịnh – Kinh Môn – Hải Dương.

- Điện thoại: 02203822619

5. Đơn vị áp dụng sáng kiến lần đầu: Lớp 1A – Trường Tiểu học Thái Thịnh.

6. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:

- Nhà trường đầu tư trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phục vụ tốt cho việc dạy học.

- GV phải thực sự tâm huyết với nghề, có năng lực Sư phạm, luôn có ý thức tìm tòi cải tiến, áp dụng đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức trong hoạt động dạy học để nâng cao chất lượng giáo dục.

+ GV phải nghiên cứu và chuẩn bị bài giảng chu đáo.

+ Nắm bắt được đặc điểm tâm lí, năng lực của từng đối tượng học sinh.

- HS ngoan ngoãn, có ý thức chăm chỉ học tập, tích cực, chủ động, sáng tạo trong việc tiếp thu kiến thức. Có đầy đủ đồ dùng học tập.

7. Thời gian áp dụng sáng kiến lần đầu: Năm học 2017 - 2018.

**TÁC GIẢ XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN ĐƠN VỊ**

**ÁP DỤNG SÁNG KIẾN**

**Phạm Thị Ngấn**

**XÁC NHẬN CỦA PHÒNG GD&ĐT**

**TÓM TẮT SÁNG KIẾN**

**1. Hoàn cảnh nảy sinh sáng kiến:**

Ở lứa tuổi lớp Một nói riêng cũng như học sinh tiểu học nói chung, môn Đạo đức mang nội dung ý nghĩa của chuẩn mực hành vi đạo đức trong các hoạt động và mối quan hệ xã hội. Do đó môn Đạo đức ngoài nhiệm vụ trau dồi kiến thức bước đầu về hành vi đạo đức nó là bước đầu của việc hình thành nhân cách của học sinh nói chung cũng như học sinh tiểu học nói riêng. Vấn đề cần đặt ra với đội ngũ nhà giáo, về vấn đề giáo dục đạo đức cho các em học sinh như thế nào để đạt được hiệu quả cao nhất đặc biệt là lứa tuổi học sinh lớp Một hiểu biết về vấn đề đạo đức gần như một tờ giấy trắng.

Vậy mà việc dạy học môn Đạo đức ở một số giáo viên hiện nay còn phần nào coi nhẹ, cứng nhắc. Trong giờ học giáo viên chủ yếu sử dụng phương pháp thuyết trình, giảng giải. Hình thức tổ chức dạy học trong các hoạt động còn đơn điệu. Sau giờ học, học sinh không biết vận dụng kiến thức đã học vào thực tế, các em học sinh khi gặp các tình huống đơn giản các em có thể xử lý được thì các em lại quay mặt làm ngơ hay quay sang chửi thề, nói tục. Hơn nữa hiện nay do sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin, học sinh tiếp nhận các thông tin một cách rất nhanh, không có sự chọn lọc dẫn đến các cuộc bạo lực học đường, học sinh cãi lại thầy cô,... Điều đó làm ảnh hưởng không nhỏ đến nhân phẩm của người học sinh nói chung đặc biệt là học sinh tiểu học.

Từ những thực tế trên tôi đã nghiên cứu và áp dụng “Một số biện pháp nâng cao chất lượng dạy học môn Đạo đức góp phần rèn đạo đức cho học sinh lớp 1” trong năm học 2017 - 2018 này.

**2. Điều kiện, thời gian, đối tượng áp dụng sáng kiến:**

**2.1. Điều kiện áp dụng sáng kiến:**

- Nhà trường đầu tư trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phục vụ tốt cho việc dạy học.

- GV phải thực sự tâm huyết với nghề, có năng lực sư phạm, luôn có ý

thức tìm tòi cải tiến, áp dụng đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức trong từng

tiết học để nâng cao chất lượng giáo dục.

+ Nắm bắt được đặc điểm tâm lí, năng lực của từng đối tượng học sinh.

- HS có ý thức chăm chỉ, tích cực tham gia các hoạt động học tập. Có đầy đủ đồ dùng học tập.

**2.2. Thời gian áp dụng sáng kiến:**

Năm học 2017 – 2018

**2.3. Đối tượng áp dụng sáng kiến:**

- Giáo viên dạy lớp Tiểu học; Học sinh lớp Một; Môn Đạo đức lớp Một

**3. Nội dung sáng kiến:**

Để hoàn thiện được sáng kiến tôi đã nghiên cứu cơ sở lí luận, tìm hiểu thực tiễn dạy học của vấn đề cần nghiên cứu, đề ra các giải pháp thực hiện và tiến hành áp dụng thử nghiệm trong hoạt động dạy học hàng ngày.

**Tính mới của sáng kiến:**

- Khắc phục những điểm yếu của giáo viên trong việc dạy học môn Đạo đức

- Đưa ra cách sử dụng một số phương pháp dạy học môn Đạo đức hiệu quả

- Rèn đạo đức góp phần hình thành nhân cách cho học sinh.

- Phát huy tính tích cực, chủ động , sáng tạo của học sinh.

**Tính sáng tạo**: Tìm ra được các biện pháp để nâng cao chất lượng dạy học môn Đạo đức và rèn đạo đức cho học sinh để học sinh biết xử lí các tình huống đơn giản trong cuộc sống hằng ngày của các em tránh học theo sự sa sút về đạo đức của một thanh thiếu niên hiện nay.

**Khả năng áp dụng sáng kiến**: Áp dụng trong tất cả các tiết dạy học môn Đạo đức ở tiểu học, ngoài việc cung cấp cho học sinh các chuẩn mực hành vi đạo đức, giao viên cần liên hệ thực tế cuộc sống hằng ngày của các em ngay để giáo dục đạo đức cho các em.

**Hiệu quả của sáng kiến**: Các tiết dạy học Đạo đức diễn ra nhẹ nhàng, tự nhiên; HS hứng thú học tập, tích cực tham gia các hoạt động, mạnh dạn, tự tin, chủ động tiếp thu kiến thức , nhớ kiến thức lâu hơn và có khả năng vận dụng kiến thức vào trong cuộc sống hằng ngày một cách linh hoạt, hiệu quả, huy động được tất cả các đối tượng HS trong lớp tham gia các hoạt động học tập.

**4. Kết quả đạt được của sáng kiến:**

- Bằng một số biện pháp nâng cao chất lượng dạy học môn đạo đức vừa phù hợp với năng lực của từng đối tượng HS, vừa phát huy được tính sáng tạo, tích cực chủ động của học sinh giúp các em hứng thú hơn trong học tập, không cảm thấy e ngại, tự ti khi tham gia các họat động học tập của giờ học Đạo đức. Nhờ vậy mà chất lượng day học môn Đạo đức của lớp tôi được nâng lên rõ rệt, vượt trội hơn so với chất lượng đầu năm và so với chất lượng cùng kì của năm học trước.

**5. Đề xuất kiến nghị để thực hiện áp dụng hoặc mở rộng sáng kiến:**

***5.1. Với nhà trường:***

Cần tạo mọi điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cũng như tinh thần để phục vụ tốt cho việc dạy và học. Cần động viên giáo viên và học sinh kịp thời khi đạt kết quả cao bằng nhiều hình thức.

***5.2. Với Phòng giáo dục:***

Hằng năm có chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ cho giáo viên.

Phổ biến rộng rãi những sáng kiến kinh nghiệm có hiệu quả sử dụng cao.

**MÔ TẢ SÁNG KIẾN**

**1.Hoàn cảnh nảy sinh sáng kiến:**

**1.1. Lí do chọn đề tài**

Từ xưa ông cha ta rất coi trọng về đạo đức chính vì thế mà việc giáo dục đạo đức luôn được đặt lên hàng đầu: “Tiên học lễ hậu học văn”. Hồ Chủ Tịch đã dạy:

“ Dạy cũng như học phải chú trọng cả tài lẫn đức. Đức là đạo đức, là cái gốc quan trọng, nếu không có đạo đức thì tài cũng vô dụng”. Trong nhiều bài viết, bài nói chuyện của mình Người đều nhấn mạnh: *“Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội phải có con người xã* *hội chủ nghĩa”*. Con người mới xã hội chủ nghĩa là những người có đạo đức và trithức, là những người vừa ***“***hồng***”*** vừa “chuyên”.

Giáo dục đạo đức là một bộ phận quan trọng của quá trình sư phạm, đặc biệt ở lứa tuổi lớp Một nói riêng cũng như học sinh tiểu học nói chung, môn Đạo đức mang nội dung ý nghĩa của chuẩn mực hành vi đạo đức trong các hoạt động và mối quan hệ xã hội. Nó nhằm hình thành những cơ sở ban đầu về mặt đạo đức cho học sinh, giúp các em có ứng xử đúng đắn qua các mối quan hệ đạo đức hàng ngày. Nhân cách của học sinh Tiểu học thể hiện trước hết qua bộ mặt đạo đức. Điều này thể hiện qua thái độ cư xử đối với ông bà, cha mẹ, mọi người xung quanh, với thầy cô giáo và bè bạn trong lớp, qua thái độ học tập và rèn luyện hàng ngày. Đó là cơ sở quan trọng của việc hình thành những nguyên tắc, chuẩn mực hành vi đạo đức của học sinh.

Để nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức cho học sinh, ngoài việc giảng dạy các bộ môn văn hóa, học tập các kiến thức về khoa học, xã hội trên lớp, học sinh còn phải tu dưỡng và rèn luyện về đạo đức, kỹ năng sống, kỹ năng hòa nhập với cộng đồng, kỹ năng ứng xử, … trong đó trau dồi rèn luyện đạo đức là vấn đề hàng đầu, vì đạo đức là nền tảng của gia đình, nền tảng của xã hội và hình mẫu cho các em học sinh học tập và rèn luyện. Qua đó giúp các em sống có ý tưởng, có ước mơ, nhận thức được những cái hay, cái đẹp trong cuộc sống và có cách cư xử đúng, đẹp đối với các tình huống trong cuộc sống hàng ngày góp phần gìn giữ truyền thống văn hóa cao đẹp của người Việt Nam ta .

Ở lứa tuổi lớp Một nói riêng cũng như học sinh tiểu học nói chung, môn Đạo đức mang nội dung ý nghĩa của chuẩn mực hành vi đạo đức trong các hoạt động và mối quan hệ xã hội. Do đó môn đạo đức ngoài nhiệm vụ trau dồi kiến thức bước đầu về hành vi đạo đức nó là bước đầu của việc hình thành nhân cách của học sinh nói chung cũng như học sinh tiểu học nói riêng. Vấn đề cần đặt ra với đội ngũ nhà giáo, về vấn đề giáo dục đạo đức cho các em học sinh như thế nào để đạt được hiệu quả cao nhất đặc biệt là lứa tuổi học sinh lớp Một hiểu biết về vấn đề đạo đức gần như một tờ giấy trắng.

Vậy mà việc dạy học môn Đạo đức ở một số giáo viên hiện nay còn phần nào coi nhẹ, cứng nhắc. Trong giờ học giáo viên chủ yếu sử dụng phương pháp thuyết trình, giảng giải. Hình thức tổ chức dạy học trong các hoạt động còn đơn điệu. Sau giờ học, học sinh không biết vận dụng kiến thức đã học vào thực tế, các em học sinh khi gặp các tình huống đơn giản các em có thể xử lý được thì các em lại quay mặt làm ngơ hay quay sang chửi thề, nói tục. Hơn nữa hiện nay do sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin, học sinh tiếp nhận các thông tin một cách rất nhanh, không có sự chọn lọc dẫn đến các cuộc bạo lực học đường, học sinh cãi lại thầy cô,... Điều đó làm ảnh hưởng không nhỏ đến nhân phẩm của người học sinh nói chung đặc biệt là học sinh tiểu học.

Từ những thực tế trên tôi đã nghiên cứu và áp dụng “Một số biện pháp nâng cao chất lượng dạy học môn Đạo đức góp phần rèn đạo đức cho học sinh lớp 1” trong năm học 2017 - 2018 này.

**1.2. Muc tiêu, nhiêm vụ của đề tài**

Thực hiện phong trào thi đua xây dựng: “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

Nhằm nâng cao chất lượng giáo dục cho học sinh một cách toàn diện về đạo

đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mĩ và các kĩ năng sống.

Thực hiện tốt công tác giáo dục đạo đức cho học sinh giữa ba môi trường: gia đình, nhà trường và xã hội.

**1.3. Đối tượng nghiên cứu**

Học sinh lớp Một

**1.4. Phạm vi nghiên cứu**

Một số biện pháp nâng cao chất lượng dạy học môn Đạo đức góp phần rèn đạo đức cho học sinh lớp 1

**1.5. Phương pháp nghiên cứu**

Phương pháp điều tra: điều tra hoàn cảnh gia đình, điều kiện sống, đối tượng học sinh,...

Phương pháp nêu gương: động viên khen ngợi kịp thời những học sinh đã có cố gắng, tiến bộ trong việc sửa chữa những thói quen, tật xấu.

Phương pháp quan sát: quan sát các đối tượng học sinh để kịp thời uốn nắn, giúp các em thay đổi những khuyết điểm còn mắc phải.

Phương pháp trò chuyện: thường xuyên dành thời gian riêng để trò chuyện, động viên những đối tượng học sinh có biểu hiện chưa tốt.

Phương pháp phân tích: phân tích điều kiện, môi trường sống,... của học sinh.

**2. Cơ sở lí luận của vấn đề:**

Để nâng cao chất lượng dạy học môn Đạo đức và rèn đạo đức cho học sinh một cách hiệu quả thì trước hết giao viên phải:

***2.1. Nắm chắc mục tiêu của môn Đạo đức ở Tiểu học:***

Môn Đạo đức ở trường tiểu học nhằm giúp học sinh:

- Có hiểu biết ban đầu về một số chuẩn mực hành vi đạo đức và pháp luật phù hợp với lứa tuổi trong các mối quan hệ của các em với bản thân, gia đình, nhà trường, cộng cồng, môi rường tự nhiên và ý nghĩa của việc thực hiện theo các chuẩn mực đó.

- Từng bước hình thành kĩ năng nhận xét, đánh giá hành vi của bản thân và những người xung quanh theo chuẩn mực đã học; kĩ năng lựa chọn và thực hiện các hành vi ứng xử phù hợp chuẩn mực trong các quan hệ và tình huống đơn giản, cụ thể của cuộc sống; biế nhắc nhở bạn bè cùng thực hiện.

- Từng bước hình thành thái độ tự trọng, tự tin; yêu thương, tôn trọng con

người, yêu cái thiện, cái đúng, cái tốt; không đồng tình với cái ác, cái sai, cái xấu.

***2.2. Nắm rõ nội dung chương trình môn Đạo đức ở lớp Một:***

- Chương trình Đạo đức ở lớp Một bao gồm 14 chuẩn mực hành vi phù hợp với lứa tuổi học sinh trong các mối quan hệ của các em với bản thân, gia đình, nhà trường, cộng đồng và môi trường tự nhiên

Dạy - học môn Đạo đức là dạy học sinh những hành vi ứng xử phù hợp với các chuẩn mực đạo đức xã hội và quyền của trẻ em trong các tình huống đơn giản, cụ thể của cuộc sống hằng ngày. Nội dung môn Đạo đức kết hợp giữa giáo dục quyền với giáo dục trách nhiệm, bổn phận của học sinh. Hơn nữa, môn Đạo đức không chỉ giáo dục bổn phận, trách nhiệm của học sinh đối với gia đình, nhà trường, xã hội và môi trường tự nhiên, mà còn giáo dục trách nhiệm của các em đối với chính bản thân mình.

- Mỗi bài của chương trình được dạy trong 2 tiết

- Chương trình có dành phần mềm 3 tiết / lớp/ năm để các trường dạy các vấn đề cần quan tâm ở địa phương.

***2.3.Nắm rõ đặc điểm tâm lí của học sinh lớp mình phụ trách:***

Qua tìm hiểu và giảng dạy tôi thấy đối học sinh lớp Một là có tâm lý “thích được khen”. Đây là một quy luật không thể thiếu trong đời sống tập thể của trẻ. Do đó tiết Đạo đức giáo viên cần động viên khuyến khích khen thưởng tổ, cá nhân học sinh đã thực hiện tốt các hành vi đã học. Bên cạnh đó cần nhắc nhở những em chưa thực hiện tốt, song phải lấy động viên, khuyến khích là chính. Mặt khác ở lứa tuổi học sinh này đã xuất hiện những nhu cầu mới về cả đối tượng thỏa mãn, lẫn cách thức thỏa mãn. Trước hết nó xuất hiện một loạt các nhu cầu cần gắn với cuộc sông nhà trường. Đó là nhu cầu mong muốn thực hiện chính xác mọi yêu cầu của giáo viên về điểm tốt, về lĩnh hội cái mới, đảm nhận các trọng trách tập thể giao cho trong hệ thống nhu cầu của học sinh tiểu học, nhu cầu nhận thức nổi lên và giữ vai trò chủ đạo (ham hiểu biết). Các nhu cầu tinh thần chiếm ưu thế trong cuộc sống của trẻ. Trong nhu cầu của các em, một loạt hành vi đạo đức của các em được hình thành, một loạt hành vi thói quen được hình thành.

Như chúng ta đều biết, học sinh tiểu học có tính hồn nhiên, khả năng phát triển tính cách của trẻ tạo cơ sở cho khả năng phát triển một hệ thống tính cách của các em. Đặc điểm này nói lên rằng cái xuyên suốt trong tâm hồn của học sinh tiểu học là ngây thơ, trong trắng, hồn nhiên và ẩn chứa những tiềm năng phát triển lớn. Học sinh tiểu học cả tin tuyệt đối vào thầy cô, người lớn bạn bè, sách và cả bản thân mình nữa. Vì vậy mọi hoạt động trên lớp cũng như lời nói của giáo viên phải chính xác, mẫu mực để các em noi theo. Ngoài ra ta còn thấy học sinh tiểu học có tính sẵn sàng hành động, khuynh hướng hành động ngay lập tức dưới tác động của các kích thích mà không kịp suy nghĩ, cân nhắc. Vì thế giáo viên cần hướng các em cách phân tích hành vi ứng xử trước một tình huống trước khi đưa ra quyết định cuối cùng.

Ở học sinh Tiểu học ta còn thấy các em rất thật thà, các em không thích khoe khoang, không suy nghĩ đến điều phức tạp, thích bộc lộ nguyên dạng bản thân mình. Do đó giáo viên cần hướng dẫn các câu hỏi tình huống gắn gọn , chân thật gắn với cuộc sống hàng ngày.

Ngoài việc tìm hiểu học sinh, là giáo viên cần phải quan tâm hàng ngày và phải đề ra những phương pháp và kỹ năng như thế nào để dạy cho các em nắm được các hành vi ứng xử đạo đức của các em đem lại kết quả cao.

**3.Thực trạng của vấn đề:**

Dạy học là một nghề sáng tạo, nhất là trong môn học Đạo đức, môn học cung cấp cho học sinh những chuẩn mực về đạo đức. Môn học có tác dụng to lớn trong việc hình thành nhân cách cho học sinh. Vậy mà việc dạy học môn Đạo đức ở một số giáo viên còn phần nào coi nhẹ, cứng nhắc. Trong giờ học giáo viên chủ yếu sử dụng phương pháp thuyết trình, giảng giải. Hình thức tổ chức dạy học trong các hoạt động còn đơn điệu. Sau giờ học, học sinh không biết vận dụng kiến thức đã học vào thực tế. Chẳng hạn học sinh vừa được học bài “Trật tự trong trường” học song lại rất ồn ào mất trật tự, nhiều học sinh còn nói chuyện, làm việc riêng trong giờ học. Học sinh vừa được học bài Lễ phép vâng lời thầy cô giáo nhưng ra khỏi lớp chỉ chào hỏi cô giáo dạy mình. Hoặc là học sinh không biết cảm ơn, xin lỗi khi được giúp đỡ hay làm điều gì không phải với bạn bè, thầy cô, người khác ....Rộng hơn nữa hiện nay ngoài xã hội một bộ phận thanh thiếu niên đang có nhiều biểu hiện xuống cấp về đạo đức, tệ nạn ăn cắp, cờ bạc, nghiện hút ....ngày một nhiều. Đâu đó vẫn còn hiện tượng học sinh cãi lại cô giáo. Gần đây đã xuất hiện một bộ phận học sinh Tiểu học đã có những lời lẽ thiếu thiện cảm khi tiếp xúc với bè bạn như nói tục, chửi thề đôi lúc còn có hành vi đánh nhau... xuất phát từ những thái độ, hành vi đó là do nhiều yếu tố tác động như: môi trường xã hội, điều kiện sinh hoạt gia đình hay vấn đề giáo dục chỉ quan tâm về tri thức, thiếu đầu tư về giáo dục nhân cách, đạo đức học sinh nên tình trạng một bộ phận học sinh bị sa sút về đạo đức.

**4. Các giải pháp thực hiện:**

***4.1. Tìm hiểu học sinh:***

- Muốn giáo dục học sinh về đạo đức thì ta phải hiểu biết học sinh về mọi mặt. Thật vậy muốn tác động lên học sinh, người giáo viên phải biết các em đã tốt mặt nào, chưa tốt mặt nào, bao nhiêu em đạt, bao nhiêu em chưa đạt. Từ đó giáo viên mới đưa ra biện pháp giáo dục cụ thể cho từng đối tượng một cách phù hợp hơn.

Với mục đích này đòi hỏi người giáo viên phải tìm hiểu kỹ đối tượng mình cần giáo dục. Cụ thể:

***- Tìm hiểu hoàn cảnh cụ thể***:

Khi tôi nhận lớp có 30 em trong đó có 3 em thuộc đối tượng con em hộ nghèo trong đó có một em bố mẹ là người khuyết tật câm, điếc; một em còn ngoài giá thú; một em bố tai nạn nặng nằm liệt giường, mẹ đi lấy chồng khác, phải ở với ông bà ngoại và 3 em thuộc đối tượng tăng động; chỉ có khoảng tám em nhanh nhẹn, mạnh dạn, ngoan ngoãn có khả năng giải quyết các tình huống trong học tập, còn lại các em nhút nhát nói nhỏ, học trầm,.... hoàn cảnh phần nào cũng ảnh hưởng đến việc hình hành nhân cách, đạo đức của các em. Hơn nữa có một số cha mẹ sớm cho con tiếp xúc với điện thoại, máy tính do bận rộn không kiểm soát, chọn lọc được những thông tin mà con tiếp cận nên các em rất dễ tiếp thu các hành vi không tích cực. Mặt khác do học sinh lớp Một các em còn nhỏ, chưa nhận thức được các hành vi đạo đức rõ ràng nên có khi các em tự quyết định những hành vi còn hạn chế. Vì vậy, khi các em tiếp xúc với người lớn, với bạn bè, quyết định vấn đề còn là điều rất đáng quan tâm. Do đó vấn đề giáo dục đạo đức cho các em là rất cần thiết để xây dựng cho học sinh có được những điều sơ đẳng của phép ứng xử đúng đắn trong cuộc sống hằng ngày phù hợp với từng hoàn cảnh. Giáo dục đạo đức nhằm tạo cho học sinh những chuẩn mực hành vi đạo đức tốt trong các hoạt động ứng xử và các mối quan hệ xã hội. Định hướng cho các em xác định được hành vi đúng, sai; hành vi nên học, nên làm; hành vi không nên học, không nên làm, cách giải quyết một số tình huống mà các em thường gặp trong cuộc sống hằng ngày, biết khuyên răn bạn khi bạn làm sai, biết tôn trọng, lễ phép, thương yêu, chia sẻ, giúp đỡ người thân và mọi người xung quanh....

***- Xây dựng kế hoạch phân loại học sinh***:

Muốn giáo dục được tất cả học sinh, giáo viên cần phân loại học sinh để có phương pháp cho phù hợp. Tôi nhận thấy nguyên nhân các em chưa nắm rõ các hành vi trong ứng xử là do các em chưa được cha mẹ quan tâm, giáo dục thường xuyên. Để khắc phục tình trạng trên của các em do lớp tôi phụ trách tôi đã phân đối tượng học sinh như sau:

+ Nhanh nhẹn, biết ứng xử tình huống nhạy bén: 8 em

+ Nhanh nhẹn, ứng xử tình huống chưa nhạy bén: 5 em

+ Chậm biết ứng xử tình huống: 5 em

+ Chậm không biết ứng xử: 12 em

Từng bước hình thành thái độ tự trọng tự tin, yêu thương tôn trọng con người, yêu cái thiện, cái đúng, cái tốt; không đồng tình với cái ác, cái sai, cái xấu.

**4.2. *Nâng cao phương pháp dạy Đạo đức***:

Nắm vững các phương pháp dạy học môn Đạo đức giáo viên có thể vận dụng linh hoạt các phương pháp cho một bài học cụ thể để phù hợp với đối tượng học sinh của lớp mình. Giáo viên có thể kết hợp linh hoạt các phương pháp dạy học sau:

⬩ *Phương pháp động não*: Động não là phương pháp giúp cho học sinh trong một thời gian ngắn nảy sinh được nhiều ý tưởng, nhiều giả định về một vấn đề nào đó.

⬩ *Phương pháp đóng vai*: Đóng vai là phương pháp tổ chức cho học sinh thực hành một số cách ứng xử nào đó trong một tình huống giả định.

⬩ *Phương pháp trò chơi*: Phương pháp trò chơi là phương pháp giúp học sinh phát hiện và chiếm lĩnh những nội dung học tập thông qua việc chơi một trò chơi nào đó.

⬩ *Phương pháp kể chuyện*: Dạy học đạo đức có thể bắt đầu bằng một truyện kể đạo đức. Truyện kể về cách ứng xử của nhân vật trong một tình huống cụ thể. Từ đó giáo viên hướng dẫn học sinh phân tích, khái quát thành chuẩn mực hành vi đạo đức các em cần nắm và thực hiện.

**4.3. *Quy trình dạy một tiết Đạo đức***:

Muốn có một tiết đạo đức nhẹ nhàng, giúp học sinh có thể tiếp thu kiến thức một cách vững vàng. Giáo viên cần thiết kế một quy trình cụ thể cho từng bài học. Tùy vào nội dung từng bài, số lượng bài tập trong vở Bài tập Đạo đức mà giáo viên lên kế hoạch cho từng hoạt động của bài dạy. Bài dạy đó phải phù hợp với đối mọi tượng học sinh cụ thể của lớp mình đang phụ trách, để sau bài học học sinh có thể nắm bài đạt hiệu quả cao nhất.

***4.4. Trang bị hướng dẫn từng phần kiến thức cho học sinh****:*

***4.4.1. Giới thiệu sách****:*

- Muốn cho học sinh nắm được chương trình nội dung của môn học. Giáo

viên phải giới thiệu sách và sách học cho học sinh.

- Sách giáo khoa Đạo đức lớp một chỉ có vở bài tập đạo đức lớp Một, giúp các em thực hiện các hoạt động ở trên lớp.

- Vở bài tập đạo đức 1 có các dạng bài tập chính sau:

+ Quan sát và kể chuyện theo tranh.

+ Nhận xét về hành vi của các nhân của các nhân vật trong tranh.

+ Xử lý tình huống.

+ Đóng vai.

+ Chơi trò chơi.

+ Liên hệ thực tế.

+ Múa hát, đọc thơ, kể chuyện, đóng vai, tô màu tranh, vẽ tranh, đánh dấu, … về chủ đề bài học.

Các em cần chú ý lắng nghe thầy cô hướng dẫn cách làm mỗi dạng bài tập cụ thể để thực hiện bài tập một cách tốt nhất.

***4.4.2.* *Giới thiệu về chương trình học của các em***:

- Một năm có 35 tiết, 1 tuần có 1 tiết

+ Có 14 bài trong chương trình, 1 bài dạy 2 tiết.

+ Có 4 bài ôn tập và thực hành kỹ năng giữa học kỳ và cuối học kỳ.

+ Có 3 tiết dành cho địa phương

***4.4.3.Trang bị kiến thức và rèn kĩ năng cho học sinh****:*

**- *Nắm được các kiến thức cơ bản***:

Muốn có kết quả học tập môn Đạo đức thì giáo viên cần trang bị cho các em thật vững những kiến thức cơ bản về chuẩn mực hành vi đạo đức. Vì có nắm vững được các kiến thức về chuẩn mực hành vi đạo đức thì các em mới hiểu được các hành vi đạo đức đó là có lợi hay có hại cho bản thân, người xung quanh, xã hội, môi trường tự nhiên. Đó là kỹ năng nhận xét về một số chuẩn mực hành vi đạo đức và pháp luật về phù hợp lứa tuổi trong các mối quan hệ của các em với bản thân, gia đình, nhà trường, cộng đồng, môi trường tự nhiên và ý nghĩa của việc thực hiện theo các chuẩn mực đó. Cụ thể:

- Trẻ em có quyền có tên và có quyền được đi học. Vào lớp một em có thêm nhiều bạn mới, có thầy cô giáo mới, em sẽ được học nhiều điều mới lạ...

- Hiểu thế nào là ăn mặc gọn gàng, sạch sẽ, ích lợi của việc ăn mặc gọn gàng sạch sẽ.

- Hiểu cách giữ gìn sách vở và đồ dùng học tập.

- Hiểu trẻ em có quyền có gia đình, có cha mẹ, được cha mẹ yêu thương, chăm sóc. Trẻ em có bổn phận phải lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị.

- Hiểu đối với anh chị cần lễ phép , đối với em nhỏ cần nhường nhịn; như vậy anh chị em mới hoà thuận, cha mẹ mới vui lòng.

- Trẻ em có quyền có quốc tịch. Quốc kỳ Việt Nam là lá cờ đỏ ở giữa có ngôi sao vàng năm cánh. Quốc kỳ tượng trưng cho đất nước, cần phải trân trọng, giữ gìn.

- Hiểu ích lợi của việc đi học đều và đúng giờ, học sinh thực hiện đi học đều và đúng giờ.

 

- Hiểu cần phải giữ trật tự trong giờ học và khi ra, vào lớp.

 

- Hiểu thầy cô giáo là những người không quản khó nhọc, chăm sóc, dạy dỗ em. Vì vậy các em cần phải lễ phép, vâng lời thầy cô giáo.



- Hiểu trẻ em có quyền được học tập, vui chơi; có quyền giao kết bạn bè. Cần phải đoàn kết, thân ái với bạn bè khi học và khi chơi.



- Hiểu cách đi bộ đúng quy định là đi bộ trên vỉa hè, nếu đường không có vỉa hè phải đi sát lề đường. Qua ngã ba, ngã tư cần đi theo tín hiệu đèn, đi vào vạch quy định và phải có người lớn dẫn qua.

 

- Hiểu khi nào cần nói lời cảm ơn, khi nào cần nói lời xin lỗi. Vì sao cần nói lời cảm ơn, xin lỗi. Trẻ em có quyền được tôn trọng, được đối xử công bằng.

  

- Hiểu cần phải chào hỏi khi gặp gỡ, tạm biệt, chia tay. Cách chào hỏi, tạm biệt, ý nghĩa của lời chào hỏi, tạm biệt.

  

- Hiểu ích lợi của cây và hoa nơi công cộng đối với cuộc sống con người. Cách bảo vệ cây và hoa nơi công cộng.

 

**- *Hình thành cho học sinh các kỹ năng***:

Muốn cho học sinh có thể ứng xử tốt trước mọi tình huống cụ thể, giáo viên cần từng bước giúp cho học sinh phân tích, nhận xét, đánh giá từng hành vi đạo đức các em được học qua mỗi bài. Từ đó hình thành cho học sinh các kỹ năng. Đó là kỹ năng nhận xét, đánh giá hành vi của bản thân và những người xung quanh theo chuẩn mực đã học, kỹ năng lựa chọn và thực hiện các hành vi ứng xử phù hợp các chuẩn mực, các quan hệ và tình huống đơn giản, cụ thể của cuộc sống, biết nhắc nhở bạn bè cùng thực hiện. Cụ thể:

- Biết đánh giá sự chuẩn bị của mình cho việc đi học.

- Biết giữ gìn vệ sinh cá nhân, đầu tóc quần áo gọn gàng, sạch sẽ.

- Biết yêu quý và giữ gìn sách vở, đồ dùng học tập.

- Biết yêu quý gia đình mình. Yêu thương kính trọng ông bà, cha mẹ, anh chị em.

- Biết cư xử lễ phép với anh chị, nhường nhịn em nhỏ trong gia đình.

- Biết tự hào mình là người Việt Nam, tôn kính Quốc kì và yêu quý Tổ quốc Việt Nam.

- Biết đánh giá, nhận xét về việc đi học đều, đúng giờ.

- Biết ý thức giữ trật tự khi ra, vào lớp và khi ngồi học.

- Biết đánh giá hành vi lễ phép, vâng lời thầy, cô giáo.

- Biết nhận xét, đánh giá hành vi của bản thân, của người khác khi học và khi chơi với bạn. Hành vi ứng xử với bạn khi học và khi chơi.

- Biết thực hiện đi bộ đúng quy định.

- Biết nói lời cảm ơn, xin lỗi trong các tình huống giao tiếp hàng ngày.

- Biết tôn trọng, lễ độ với mọi người, quí trọng những bạn biết chào hỏi, tạm biệt đúng.

- Biết bảo vệ cây và hoa nơi công cộng.

**- *Giáo dục học sinh từng bước hình thành thái độ***:

Muốn kết quả giáo dục đạo đức được như ý muốn, sau mỗi chuẩn mực, hành vi đạo đức, giáo viên cần liên hệ, giáo dục các em biết lắng nghe ý kiến đưa ra của học sinh, khuyến khích tinh thần tự học hỏi vươn lên của học sinh. Uốn nắn kịp thời những gì không phù hợp với các chuẩn mực hành vi đạo đức các em đã học. Từ đó hình thành ở học sinh thái độ tự trọng, tự tin, yêu thương, tôn trọng con người, yêu cái thiện, cái đúng, cái tốt; không đồng tình với cái ác, cái sai, cái xấu. Cụ thể đối với học sinh lớp Một:

- Biết yêu quý bạn bè, thầy cô giáo trong lớp.

- Có thói quen ăn mặc gọn gàng, sạch sẽ.

- Có thói quen giữ gìn sách vở và đồ dùng học tập.

- Quý trọng, yêu thương ông bà, cha mẹ, anh chị em.

- Luôn lễ phép với anh chị, nhường nhịn em nhỏ hơn mình.

- Có kỹ năng nhận biết cờ Tổ quốc, phân biệt tư thế chào cờ đúng và tư

thế sai.

- Biết nghiêm trang trong các giờ chào cờ đầu tuần.

- Có thói quen đi học đều và đúng giờ.

- Có ý thức trật tự trong và ngoài giờ học.

- Có ý thức vâng lời, lễ phép với thầy cô giáo.

- Biết cư xử tốt với bạn bè khi học và khi chơi.

- Có ý thức tuân theo quy định đối với người đi bộ.

- Có thói quen biết cảm ơn khi người khác giúp và xin lỗi khi làm phiền người khác.

- Tôn trọng, lễ độ với mọi người, quí trọng bạn bè khi biết chào hỏi, tạm

biệt đúng.

- Có ý thức chăm sóc cây và bảo vệ cây, hoa nơi công cộng.

***4.5. Đối với giáo viên****:*

Để nâng cao chất lượng môn Đạo đức, tôi thường xuyên dự giờ, thăm lớp của các bạn đồng nghiệp để tìm ra cái mới lạ, cái hay, các phương pháp hay để bổ sung cho tiết dạy của mình được phong phú hơn.

Đạo đức là một môn học vừa có tính chất lý thuyết, vừa có tính chất thực hành. Môn Đạo đức còn góp phần quan trọng vào việc rèn luyện và hình thành tính cách cho học sinh, làm cho các em có những phẩm chất tốt như gọn gàng, sạch sẽ, chăm ngoan, lễ phép.

Đạo đức là một môn có tầm quan trọng đặc biệt ở Tiểu học, nhất là học sinh lớp Một, môn Đạo đức là cội nguồn phát triển tính cách của học sinh. Học sinh có nắm tốt được các kỹ năng, hành vi đạo đức thì các em mới có thể tập trung tốt cho các môn học khác, dẫn đến kết quả học tập sẽ cao hơn.

Để chuẩn bị tiết lên lớp, tôi làm kế hoạch bài dạy. Kế hoạch bài dạy viết ngắn gọn, sáng sủa, dễ điều chỉnh, nêu rõ các hoạt động cụ thể. Mỗi kế hoạch bài dạy, tôi thực hiện đầy đủ các bước lên lớp và kết hợp các phương pháp, hình thức phù hợp với tình hình của lớp và với nội dung của ừng bài học. Tôi sử dụng các phương pháp dạy học sau:

*4.5.1. Phương pháp động não*:

- Tôi nêu vấn đề cần tìm hiểu trước lớp hoặc trước nhóm.

- Khích lệ học sinh phát biểu ý kiến càng nhiều càng tốt.

- Liên hệ các ý kiến học sinh phát biểu, không loại trừ một ý kiến nào, trừ trường hợp trùng lặp.Tất cả các ý kiến đều được hoan nghênh, chấp nhận mà không cần phê phán, nhận định đúng, sai.

- Phân loại các ý kiến:

- Làm sáng tỏ các ý kiến chưa rõ ràng và thảo luận sâu từng ý.

- Tổng hợp ý kiến học sinh, hỏi xem có em nào thắc mắc hoặc bổ sung gì không.

- Cuối giờ thảo luận, tôi nhấn mạnh kết luận: “ Đây là kết quả của sự tham gia chung của tất cả các bạn ở lớp ta”.

🞽 **VD: Trong bài: “Đi học đều và đúng giờ”**, tôi đưa ra các câu hỏi cho cả lớp thảo luận: Đi học đều và đúng giờ có lợi gì?

- Các em đưa ra ý kiến: Thực hiện tốt qui định của nhà trường, không làm mất thời gian của cô giáo và các bạn, học được đầy đủ bài, không làm mất trật tự trong giờ học, biết vâng lời cô giáo…

- Tôi viết tất cả các ý kiến của các em lên bảng.

- Theo em ý kiến nào là đúng, đủ nhất?

- Học sinh nêu. Sau đó giáo viên tổng hợp chốt lại kiến thức.

Khi học sinh đã nắm được lợi ích của việc đi học đều và đúng giờ tôi đưa luôn câu hỏi liên hệ để giáo dục học sinh:

- Để đi học đều và đúng giờ chúng ta cần làm gì?

- Học sinh nêu, giáo viên tổng hợp chốt kiến thức, nhắc nhở học sinh thực hiện hằng ngày, giáo viên và các học sinh khác theo dõi, đánh giá vào tiết sinh hoạt cuối mỗi tuần.

- Giáo viên đưa luôn tình huống để học sinh giải quyết: Nếu em ở gần nhà bạn trong lớp, bạn đó thường xuyên đi học muộn em sẽ làm gì giúp bạn để bạn đi học đúng giờ?

- Học sinh nêu ý kiến, học sinh, giáo viên nhận xét, chốt lại việc làm đúng. Nhắc nhở học thực hiện, giáo viên luôn theo dõi, động viên kịp thời những em có hành vi đúng.

*4.5.2.Phương pháp đóng vai*:

- Trước hết tôi chia nhóm, giao nhiệm vụ đóng vai cho từng nhóm và quy định thời gian chuẩn bị.

- Các nhóm thảo luận, chuẩn bị đóng vai.

- Các nhóm lên đóng vai.

- Lớp thảo luận, nhận xét về cách ứng xử của các vai diễn theo gợi ý của

giáo viên: *Cách cư xử của các vai diễn* *đã phù hợp chưa? Chưa phù hợp ở chỗ nào? Khi thực hiện cách ứng xử trong vai mình đã đóng em cảm thấy như thế nào? Nếu em gặp cách ứng xử như vậy (đúng hoặc sai), em sẽ làm gì?*

- Giáo viên chốt lại cách ứng xử cần thiết trong tình huống.

🞽 **VD: Trong bài “Lễ phép, vâng lời thầy cô giáo”**. Tôi đưa ra nhiệm vụ: đóng vai học sinh mang vở lên nộp bài cho cô giáo hoặc gặp thầy cô giáo ở sân trường

- Các nhóm thảo luận cách đóng vai và phân vai, đóng vai trong nhóm

- Các nhóm lên đóng vai.

- Lớp thảo luận, nhận xét theo gợi ý của giáo viên: *Các bạn đóng vai như vậy đã phù hợp chưa? Em đồng ý với cách đóng vai của nhóm nào? Vì sao?Khi đóng vai (cô giáo hoặc bạn học sinh) em cảm thấy như thế nào?*

- Giáo viên kết luận, chốt lại hành vi đúng và nhắc nhở học sinh thực hiện thường xuyên trong cuộc sống hằng ngày

- Giáo viên cho học sinh liên hệ thực tế bản thân để rèn đạo đức cho học sinh:

?/ Hằng ngày em đưa hay nhận sách vở từ tay cô giáo em làm như thế nào?

?/Khi gặp thầy cô giáo ở sân trường hay trên đường, em sẽ làm gì?

?/ Nếu bạn đi cùng em không lễ phép chào hỏi thầy cô giáo em sẽ làm gì?

- Giáo viên tuyên dương những em có hành vi đúng và nhắc nhở những em chưa thực hiện đúng hành vi, giao cho học sinh khác theo dõi, giúp đỡ thường xuyên, hằng ngày.

*4.5.3. Phương pháp trò chơi*:

Cùng với học, chơi là nhu cầu không thể thiếu được của học sinh tiểu học. Dù không phải là hoạt động chủ đạo song vui chơi vẫn giữ vai trò rất quan trọng trong hoạt động sống của các em, nó có một ý nghĩa lớn lao đối với các em. Lý luận và thực tiễn đã chứng minh rằng nếu biết tổ chức cho trẻ vui chơi một cách hợp lý và đúng đắn thì đều mang lại hiệu quả giáo dục cao. Qua trò chơi, trẻ không những phát triển về mặt trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ mà còn hình thành nhiều phẩm chất và hành vi đạo đức. Chính vì vậy, trò chơi được sử dụng trong tiết học Đạo đức là một phương pháp dạy học quan trọng để giáo dục hành vi đạo đức cho học sinh. Cụ thể là:

- Nội dung trò chơi sẽ minh họa một cách sinh động cho mẫu các hành vi đạo đức. Nhờ vậy những mẫu hành vi này sẽ tạo được những biểu tượng rõ rệt ở học sinh, giúp các em ghi nhớ rõ ràng và bền lâu.

- Qua trò chơi, học sinh được luyện tập các kỹ năng, những thao tác hành vi đạo đức được thể hiện một cách tự nhiên.

- Qua trò chơi, học sinh có cơ hội để thể nghiệm những chuẩn mực hành vi; chính sự thể nghiệm này sẽ hình thành được ở học sinh niềm tin về những chuẩn mực hành vi đã học, tạo ra động cơ bên trong cho hành vi ứng xử trong cuộc sống.

- Qua trò chơi, học sinh sẽ rèn luyện khả năng biết lựa chọn cho mình cách

ứng xử đúng đắn, phù hợp trong cuộc sống.

- Qua trò chơi, học sinh hình thành năng lực quan sát, được rèn luyện kỹ năng nhận xét, biết đánh giá hành vi của người khác là phù hợp hay không phù hợp với chuẩn mực đạo đức của xã hội.

- Bằng trò chơi, việc luyện tập hành vi đạo đức được tiến hành một cách nhẹ nhàng, sinh động; không khó khăn, nhàm chán. Học sinh được lôi cuốn vào quá trình luyện tập một cách tự nhiên, hứng thú và có tinh thần trách nhiệm; đồng thời giải tỏa được các mệt mỏi, căng thẳng.

Để tổ chức trò chơi có kết quả, tôi tìm trò chơi để tổ chức và thực hiện sao cho phù hợp với chủ đề bài học, với đặc điểm và trình độ học sinh trong lớp. Sau đó, tôi chuẩn bị các đồ dùng dạy học cần thiết cho trò chơi; lập kế hoạch tổ chức trò chơi và tiến hành cho học sinh chơi.

- Nêu tên trò chơi.

- Hướng dẫn cách chơi, phổ biến luật chơi, quy định thời gian chơi.

- Cho học sinh chơi thử.

- Tổ chức cho học sinh chơi.

- Sau khi chơi, giáo viên cho học sinh thảo luận để nhận ra ý nghĩa giáo dục của trò chơi

🞽 **VD: Trong bài “Ôn tập và thực hành kỹ năng giữa học kỳ I”**.

Tôi tổ chức cho các em chơi trò chơi “ Hái hoa dân chủ”. Tôi dùng một cây gắn nhiều hoa, trong mỗi hoa đều có một câu hỏi về chuẩn mực hành vi đạo đức hay thực hành một hành vi đạo đức nào đó.

Tôi hướng dẫn các em hình thành các nhóm thi đua, nhóm nào trả lời được nhiều câu hỏi hay hành vi đạo đức thì nhóm đó sẽ thắng.

- Tôi hướng dẫn các em cách chơi, luật chơi, thời gian tham gia trò chơi

- Tổ chức cho học sinh chơi

- Lớp nhận xét tuyên dương

- Tôi kết luận về các chuẩn mực hành vi các em đã thực hiện đúng.

Ngoài trò chơi “Hái hoa dân chủ” tôi còn tổ chức cho học sinh chơi một số

trò chơi khác như sau:

❖ *Trò chơi “Vòng tròn chào hỏi”*

- Mục đích: Trò chơi này là củng cố việc hình thành thái độ vâng lời, lễ phép của học sinh đối với người lớn tuổi.

- Cách chơi: Giáo viên cho học sinh đứng thành vòng tròn, sau lưng mỗi em sẽ có tên một nhân vật có tuổi lớn hơn học sinh (cô giáo, anh Nam, bác Hà, bà Nga ….). Đầu tiên, giáo viên cho học sinh đóng vai bạn học sinh, những bạn khác khi được bạn học sinh mời đóng vai thì bạn đó đưa bông hoa quay về đằng trước, hai bạn chào nhau. Bạn vừa được mời đóng vai lại có quyền mời bạn khác …cứ như thế cho hết vòng tròn.

- Kết quả đạt được: Sau trò chơi các em biết cách ứng xử chào hỏi khi gặp người lớn tuổi hơn mình.

❖ *Trò chơi “Nếu …thì”*

- Mục đích: Ôn lại các kiến thức đã học

- Cách chơi: Giáo viên cho từng cặp học sinh nói với nhau về một vấn đề gì đó theo cách nói câu “*Nếu …thì*”…Ví dụ: “*Nếu tôi nói chuyện thì tôi không hiểu bài”*, “*Nếu tôi nói chuyện thì tôi không nghe được cô giảng bài”*..v v…Các dãy thi đua với nhau, dãy nào nói được nhiều câu thì dãy đó sẽ thắng.

- Kết quả: Các em đã hiểu được các hành vi chuẩn mực đạo đức làm thế nào là tốt, làm thế nào là không tốt từ đó học sinh có cách ứng xử phù hợp.

❖ *Trò chơi: Xem tranh*

- Mục tiêu: Học sinh phân biệt được việc làm nào có lợi, việc làm nào không có lợi; từ đó có cách làm phù hợp trong trường hợp tương tự.

- Cách chơi: Ví dụ: Khi học bài “**Bảo vệ cây và nơi công cộng**”. Tôi có những tấm tranh vẽ về học sinh tưới cây, nhổ cỏ, vun gốc, bẻ cành, trèo cây, hái hoa… tôi cho học sinh hát và truyền tấm tranh đó. Khi dứt bài hát bạn nào cầm được tấm tranh sẽ cài lên hai bên theo yêu cầu: NÊN – KHÔNG NÊN. Sau đó cả lớp theo dõi, nhận xét, giáo viên nhận xét kết luận và giáo dục.

- Kết quả: Học sinh đã biết cách chăm sóc và bảo vệ cây và hoa.

*4.5.4 Phương pháp thảo luận nhóm*:

Để thực hiện tốt phương pháp này tôi thực hiện như sau:

- Tôi chia nhóm, giao nhiệm vụ, quy định thời gian thảo luận và phân công vị trí cho người thảo luận cho nhóm.

- Các nhóm tiến hành thảo luận.

- Đại diện từng nhóm trình bày. Cả lớp trao đổi, bổ sung

- Tôi tổng kết lại các ý kiến.

🞽 **Ví dụ: Trong bài “Trật tự trường học”.**

- Tôi chia lớp thành 2 dãy, mỗi dãy lại chia thành các nhóm 4 em, các

nhóm có nhiệm vụ quan sát tranh 1 hoặc 2 trong vở Bài tập Đạo đức trang 26 và thảo luận việc ra vào lớp của các bạn trong tranh.

- Các nhóm của dãy A thảo luận tranh số 1, các nhóm của dãy B thảo luận

tranh số 2.

- Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận các nhóm khác nhận xét bổ sung.

- Cả lớp trao đổi tranh luận: *Em có suy nghĩ gì về việc làm của bạn trong tranh 2. Nếu em có mặt ở đó em sẽ làm gì?*

- Sau khi học sinh tranh luận và phát biểu. Tôi kết luận lại, chốt lại hành vi đúng và nhắc nhở học sinh thực hiện hằng ngày

**Trong bài “Cảm ơn và xin lỗi”**: Bài tập 2 – tranh 2: Hưng sơ ý làm rơi bút của bạn. Theo em Hưng sẽ làm gì? Vì sao?

- Học sinh thảo luận nhóm 4, đưa ra phương án rả lời

- Đại diện các nhóm trình bày trước lớp

- Học sinh, giáo viên nhận xét, chốt lại hành vi đúng, nhắc nhở học sinh thực hiện tròn cuộc sống hằng ngày.

- Liên hệ giáo dục : Em đã bao giờ nói lời xin lỗi chưa? Khi nào?

- Giáo viên tuyên dương học sinh đã biết ứng xử đúng trong cuộc sống hằng ngày.

*4.5.5. Phương pháp kể chuyện*:

Dạy Đạo đức ở lớp Một có thể bắt đầu bằng truyện kể đạo đức, truyện kể về cách ứng xử của nhân vật trong tình huống cụ thể, thường là gương tốt để từ đó giáo viên hướng dẫn học sinh phân tích, khái quát thành chuẩn mực hành vi đạo đức các em cần thực hiện. Phương pháp kể chuyện rất phù hợp với học sinh lớp Một. Nó giúp cho bài học đạo đức đến với trẻ một cách tự nhiên, nhẹ nhàng, sống động.

Để câu chuyện kể lôi cuốn được học sinh, tôi lựa chọn câu chuyện sát với chủ đề bài học trong một tình huống cụ thể. Tôi nắm thật vững nội dung câu chuyện, nhập tâm vào câu chuyện. Khi kể, tôi nhấn mạnh vào chi tiết chủ yếu của truyện, giọng kể khoan thai, rõ ràng, truyền cảm…Trong khi kể, tôi kết hợp vừa sử dụng tranh hoặc làm điệu bộ hay biểu diễn minh họa.

🞽 Ví dụ: Khi dạy bài “**Lễ phép với anh chị, nhường nhịn em nhỏ**”

Không như thường lệ, tôi không giới thiệu bài mới ngay mà tôi hỏi học sinh: Các em có thích nghe cô kể chuyện cho các em nghe không? Cô vừa mới sưu tầm được mẩu chuyện rất hay, cô nghĩ rằng em nào cũng thích nghe. Nhưng trước khi kể cô muốn sau khi nghe chuyện này, các em cho cô biết câu chuyện muốn nói với các em điều gì được không? Khi tôi dứt lời, cả lớp đồng thanh: Thưa cô chúng em đồng ý! Tôi bắt đầu kể cho các em nghe câu chuyện “**Hai chị em**”

Sau khi xong, tôi hỏi: Lúc đầu Hà lấy túi màu gì? (màu xanh). Em Thúy có thích túi màu xanh không? (Không, Thuý thích túi màu đỏ). Thúy nói gì với Hà? (Chị đổi cho em cái túi đỏ với). Hà có đổi cho em không? (Hà không đổi). Hà Không đổi em Thúy làm sao? (Thuý khóc). Nhìn thấy em khóc Hà thấy thế nào? (Hà thương em quá). Thương em Hà đã làm gì? (Hà đưa túi màu đỏ cho em). Hiểu ra câu chuyện Thúy làm gì? (Đến bá cổ chị). Qua truyện này muốn nói chúng ta điều gì? (Là anh chị cần nhường nhịn em nhỏ). Từ đó tôi mới giới thiệu bài học hôm nay “**Lễ phép anh chị, nhường nhịn em nhỏ**”

Vận dụng các phương pháp nhuần nhuyễn, kết hợp nhiều phương pháp tránh nhàm chán ở các em.

Cần đánh giá công bằng, chính xác việc học tập của các em. Tôi luôn là người hướng dẫn tổ chức các hoạt động học tập của các em qua ngôn ngữ nói và hoạt động nên đòi hỏi tôi phải rèn luyện cho mình thói quen nói và làm việc phải mẫu mực chính xác.Sử dụng lời nói một cách thích hợp, cường độ nói vừa đủ cả lớp nghe rõ, chú ý thay đổi cường độ tốc độ, tuỳ thuộc vào nội dung bài giảng, sử dụng ngôn ngữ phù hợp trình độ của các em.

Lứa tuổi các em là lứa tuổi hồn nhiên, chân thật. Vì vậy cần đối xử với các em một cách tự nhiên, thể hiện sự quan tâm chăm sóc, dạy dỗ tôn trong các em, tỏ thái độ nhiệt tình vui vẻ, dễ gần gũi vì tất cả các em muốn đánh giá tốt về mình.

*4.5.6. Tổ chức trò chơi thi đua “Làm việc tốt”:*

Tôi chia lớp thành 3 tổ thi đua. Mỗi tổ tôi phát một cuốn sổ để thi đua, nếu bạn nào trong tổ vào thứ sáu hàng tuần khi sinh hoạt tập thể cô tuyên dương bạn đó làm được một số việc tốt hay được tuyên dương thành tích đặc biệt thì cô sẽ thưởng cho một bông hoa màu xanh. Cả tổ cử được mười bông hoa màu xanh thì cô thưởng một bông hoa màu đỏ, các tổ thi đua theo từng nhóm, từng học kỳ nếu tổ nào được nhiều bông hoa màu đỏ sẽ được cô thưởng … Nhờ vậy mà các em tích cực thi đua học tốt rõ rệt hẳn lên.

*4.5.7. Giáo dục đạo đức qua các môn học khác*:

Ở trên lớp, tôi không chỉ dạy môn Đạo đức mà tôi phải dạy các môn bắt buộc: Toán, Tiếng Việt, Tự nhiên và Xã hội, Thủ công… Do đó khi học đến bài học nào tôi cũng liên hệ để giáo dục học sinh.

🞽 Ví dụ: Khi học bài “**Cây hoa**” trong môn Tự nhiên và Xã hội, khi học sinh tìm hiểu về lợi ích của hoa. Học sinh nêu ích lợi của hoa là dùng để trang trí, làm nước hoa, làm thức ăn. Tôi liền hỏi: *Cây hoa có ích lợi như vậy các em cần làm gì để bào vệ cây hoa?*. Học sinh sẽ nêu được cách chăm sóc và bảo vệ cây và hoa. Hay dạy bài “ Gia đình”, tôi đưa ra câu hỏi liên hệ: *Để gia đình luôn được hòa thuận, êm ấm thì mọi người trong gia đình phải làm gì?* Từ đó giáo dục học sinh lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ; biết làm những việc vừa sức mình để giúp đỡ ông bà, cha mẹ*.*Việc liên hệ và giáo dục các em liên tục thường xuyên như vậy góp phần rất lớn trong việc giáo dục đạo đức cho các em; đòi hỏi việc làm này cần có sự kiên trì, cẩn thận và lòng yêu nghề mến trẻ.

*4.5.8. Kết hợp Gia đình - Nhà trường - Xã hội*:

Ngoài việc học ở trên lớp, các em về còn sống với gia đình, xã hội. Do đó ngoài việc giáo dục các em ở lớp, tôi còn thường xuyên liên hệ với gia đình, cùng phụ huynh kết hợp giáo dục học sinh cách học, cách làm việc. Tạo điều kiện cho các em vui chơi hoà nhập với cộng đồng. Nếu em nào có biểu hiện không bình thường về mặt tâm lý là tôi hỏi han, tìm hiểu nguyên nhân, nếu là nguyên nhân từ gia đình hay từ nơi em sinh sống là tôi liên hệ với gia đình tìm cách giải quyết ổn thoả để các em yên vui học tập.

*4.5.9. Tổ chức giáo dục qua các hoạt động ngoại khoá*:

Ngoài việc học ở trên lớp, tôi còn vận động các em tham gia các hoạt động ngoại khoá, thông qua các hoạt động ngoại khoá mà giáo dục học sinh.

🞽Ví dụ: Ở lớp tôi thường xuyên nhắc nhở các em tìm hiểu, giúp đỡ những bạn có hoàn cảnh khó khăn, các bạn nghèo thiếu đồ dùng học tập, nhịn ăn sáng...? Tôi phát động phong trào “nuôi lợn nhựa siêu trọng” để mua đồ dùng giúp các bạn khó khăn hoặc đến dịp Tết Nguyên Đán tổ chức mổ lợn để tặng quà Tết cho bạn học sinh nghèo. Như vậy các em biết chia sẻ với hoàn cảnh của bạn. Ngày làm lễ trao cho các bạn học sinh nghèo, các em tận mắt chứng kiến, các em tỏ ra rất vui mừng vì các em đã làm được một việc tốt là biết chia sẻ khó khăn với các bạn của mình… Nhờ hoạt động ngoại khoá như vậy là điều kiện để giáo dục đạo đức cho các em.

**4.6. Thực nghiệm**

***4.6.1. Mục đích***

**Đ**ưa các biện pháp nâng cao chất lượng dạy học môn Đạo đức vào dạy thực nghiệm ở Một lớp 1 do tôi chủ nhiệm nhằm kiểm chứng kết quả đạt được của sáng kiến khi thực hiện.

***4.6.2.Thiết kế bài dạy thực nghiệm:***

**ĐẠO ĐỨC**

**Bài 12: Cảm ơn và xin lỗi**

**Tiết 1**

**I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU**

- HS nêu đ­­ược khi nào cần nói cảm ơn, xin lỗi .

- HS biết cảm ơn, xin lỗi trong các tình huống phổ biến khi giao tiếp. HS biết được ý nghĩa của câu cảm ơn và xin lỗi ***.***

- Giáo dục HS tính lịch sự, lễ phép trong giao tiếp.

+) GDKNS : KN giao tiếp/ ứng xử với mọi người, biết cảm ơn và xin lỗi phù hợp trong từng tình huống cụ thể.

**II. ĐỒ DÙNG**

- GV : Giáo án trình chiếu Power Point

- HS: VBTĐ.Đ1.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC.**

**1. Kiểm tra bài cũ:** Cán sự lớp điều hành:

?/ Giờ tr­ước ta học bài đạo đức gì ?

?/ Nêu những quy định đối với người đi bộ ở đường phố, đường nông thôn ?

?/ Vì sao phải đi bộ đúng quy định ? Hằng ngày, khi đi học , về học bạn đi như thế nào?

- HS nhận xét, tuyên dương

- GV nhận xét, chốt kiến thức, nhắc nhở học sinh thực hiện

**2.Bài mới**.

***a. Giới thiệu bài:***

***b. Các hoạt động****.*

***b.1. Hoạt động 1*:** *HS làm bài tập 1.*

- HS quan sát tranh BT1 và trả lời:  *Bạn trong tranh đang làm gì ?*

*?/ Vì sao các bạn làm như vậy ?*

- HS thảo luận nhóm đôi

- GV chiếu lần lượt từng tranh

- HS một số em lên chỉ và trình bày ý kiến - Lớp nhận xét , bổ sung.

- GV kết luận: Chốt lại kiến thức.

- Liên hệ: Em đã nói lời cảm ơn hay xin lỗi bao giờ chưa? Khi nào?

- GV nhận xét, tuyên dương nhắc nhở HS thực hiện thường xuyên trong cuộc sống.

***b.2. Hoạt động 2:*** *HS làm bài tập 2*

- HS yêu cầu của BT - HS thảo luận nhóm bốn :

- GV chiếu lần lượt từng tranh

- HS đại diện một số nhóm lên trình bày - Lớp nhận xét , bổ sung .

- GV kết luận : Chốt lại kiến thức, nhắc nhở, giáo dục HS .

- Liên hệ: Nếu em là Lan, Hưng, Vân, Tuấn thì em sẽ làm gì?

- GV nhận xét, tuyên dương, chốt lại hành vi đúng, nhắc nhở HS vận dụng thực hiện trong cuộc sống hằng ngày.

**\*)Giải lao :**

***b.3. Hoạt động 3*:** Trò chơi: “Đóng vai” - BT 4 .

- GV chia lớp thành các nhóm đôi, 2 em trong cùng một bàn là một nhóm, giao nhiệm vụ đóng vai cho các nhóm ở từng dãy bàn và quy định thời gian chuẩn bị là 2 phút.

- HS các nhóm thảo luận, chuẩn bị đóng vai .

- HS một số nhóm lên đóng vai trước lớp.

- Lớp nhận xét, tuyên d­ương.

- HS thảo luận: ?/ *Em có nhận xét gì về cách ứng xử trong tiểu phẩm của mỗi nhóm?*

?/ *Em cảm thấy thế nào khi được bạn cảm ơn?*

?/ *Em cảm thấy thế nào khi được lời xin lỗi ?*

- GV chốt lại cách cư xử đúng trong từng tình huống và kết luận :

+ Cần nói cảm ơn khi được người khác quan tâm, giúp đỡ

+ Cần nói xin lỗi khi mắc lỗi, khi làm phiền người khác.

- Mộ số HS nhắc lại

**3.Củng cố - dặn dò :** Hôm nay ta học bài gì ?

*?/ Khi nào cần nói lời cảm ơn, xin lỗi ?*

*?/ Em đã bao giờ nói lời cảm ơn, xin lỗi chưa ? Khi nào ?*

- GV nhận xét tiết học - Dặn HS chuẩn bị bài sau.

**Tiết 2**

**I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU**

- HS nêu đ­­ược khi nào cần nói cảm ơn, xin lỗi.

- HS biết cảm ơn, xin lỗi trong các tình huống phổ biến khi giao tiếp. Biết được ý nghĩa của câu cảm ơn và xin lỗi .

- Giáo dục HS tính lịch sự, lễ phép trong giao tiếp .

+) GDKNS : KN giao tiếp/ ứng xử với mọi người, biết cảm ơn và xin lỗi phù hợp trong từng tình huống cụ thể.

**II.ĐỒ DÙNG**

- GV: VBTĐ.Đ1, các nhị hoa và các cánh hoa bằng giấy.

- HS : VBTĐ.Đ1 ,

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**

**1.Kiểm tra bài cũ:**

?/ Giờ tr­ước ta học bài đạo đức gì ?

?/ Khi nào cần nói lời cảm ơn ? Khi nào cần nói lời xin lỗi ?

?/ Em hãy nêu ví dụ 1 tình huống cần nói cảm ơn , 1 tình huống cần nói xin lỗi ?

**2. Bài mới**.

***a. Giới thiệu bài :***

***b. Các hoạt động****.*

***b.1. Hoạt động 1:*** HS thảo luận nhóm bài tập 3.

- GV nêu yêu cầu của BT .

- HS thảo luận nhóm đôi

- HS đại diện các nhóm trình bày . Lớp nhận xét , bổ sung .

- GV kết luận : Chốt lại cách ứng xử trong từng tình huống .

***b.2.Hoạt động 2:*** Trò chơi : ***Ghép hoa (***bài tập 5)

- GV chia nhóm , phát cho mỗi nhóm 2 nhị hoa ( một nhị ghi từ “ Cảm ơn” và một nhị ghi từ “ Xin lỗi” và các cánh hoa : có ghi các tình huống khác nhau

- GV nêu yêu cầu ghép hoa

- HS làm việc theo nhóm lựa chọn các cánh hoa có ghi tình huống cần nói cảm ơn và ghép với nhị hoa có ghi từ “ Cảm ơn” để thành “Bông hoa cảm ơn”. Làm tương tự như vậy làm thành “ Bông hoa xin lỗi” .

- Các nhóm trình bày kết quả làm việc .

- Lớp nhận xét, bổ sung .

- GV kết luận : Chốt lại kiến thức , nhắc nhở , giáo dục HS .

**\*)Giải lao :**

***b.3. Hoạt động 3* :** *Bài tập 6*

- GV giải thích yêu cầu BT.

- HS làm BT .

- HS đọc câu hoàn chỉnh - Nêu từ đã chọn .

- HS, GV nhận xét

- HS đọc lại 2 câu .

**3.Củng cố - dặn dò :** Hôm nay ta học bài gì ?

*? Khi nào cần nói lời cảm ơn, xin lỗi ?*

*?/ Vì sao phải nói lời cảm ơn, xin lỗi ?*

*? Em đã nói lời cảm ơn, xin lỗi chưa ? Khi nào ?*

- GV nhận xét tiết học - Dặn HS chuẩn bị bài sau.

**5. Kết quả đạt được:**

Qua việc dạy môn Đạo đức như trên tôi đã thu được kết quả như sau:

Hiện nay giờ đạo đức có rất nhiều em giơ tay xung phong phát biểu ý kiến, tham gia các trò chơi, báo cáo trình bày phần thảo luận các em say mê tích cực tìm hiểu xây dựng bài. Kết quả cụ thể như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Phân loại HK | Đầu năm | | Cuối HKI | | Cuối HKII | |
| Tổng số | % | Tổng số | % | Tổng số | % |
| Hoàn thành tốt | 8 | 26,7 | 19 | 63,3 |  |  |
| Hoàn thành | 10 | 33,3 | 11 | 36,7 |  |  |
| Chưa hoàn thành | 12 | 40,0 | 0 | 0 |  |  |

Như vậy bằng một số biện pháp nâng cao chất lượng dạy học môn Đạo đức vừa phù hợp với năng lực của từng đối tượng HS, vừa phát huy được tính sáng tạo, tích cực chủ động của học sinh giúp các em hứng thú hơn trong học tập, không cảm thấy e ngại, tự ti khi tham gia các họat động học tập của giờ học Đạo đức. Nhờ vậy mà chất lượng day học môn Đạo đức của lớp tôi được nâng lên rõ rệt, vượt trội hơn

so với chất lượng đầu năm .

**\* Bài học kinh nghiệm :**

: Để đạt được hiệu quả cao về giáo dục đạo đức cho học sinh, tôi rút ra bài học kinh nghiệm như sau:

- Giáo viên cần trang bị cho mình kiến thức phương pháp cơ bản về dạy Đạo đức lớp Một.

- Phải phối hợp nhịp nhàng bằng nhiều hình thức giáo dục, giáo dục mọi nơi mọi lúc.

- Giáo viên phải thực sự gương mẫu về ngôn ngữ nói, các hoạt động cụ thể thiết thực trước mắt học sinh.

- Lựa chọn các biện pháp thích hợp, đây cũng là công việc đều đặn và kiên trì, phải phối hợp nhịp nhàng giữa thầy - trò - gia đình - xã hội, chắc chắn kết quả học tập và rèn luyện của học sinh sẽ tiến bộ.

- Tổ chức dạy học bằng nhiều hình thức trong một tiết học để thu hút tất cả các học sinh tham gia vào hoạt động lĩnh hội kiến thức mới.

- Tổ chức cho các em thực hành để vận dụng các khái niệm đã học trên lớp.

- Luyện tập rút gọn những hành vi đã được hình thành, thực hiện những tình huống tương tự nhưng tinh tế hơn.

- Luyện thành thói quen những hành vi của học sinh đã ổn định thành nhu cầu

của học sinh.

- Luôn theo dõi nhắc nhở, tuyên dương học sinh trường xuyên, kịp thời để các

em thi đua với nhau và có ý thức nhắc nhở nhau thực hiên các hành vi đạo đức

đã học trong cuộc sống hằng ngày của các em.

**\*Tính mới của sáng kiến:**

- Khắc phục những điểm yếu của giáo viên trong việc dạy học môn Đạo đức

- Đưa ra cách sử dụng một số phương pháp dạy học môn Đạo đức hiệu quả

- Rèn đạo đức góp phần hình thành nhân cách cho học sinh.

- Phát huy tính tích cực, chủ động , sáng tạo của học sinh.

**\* Tính khoa học**: Tìm ra được các biện pháp để nâng cao chất lượng dạy học môn Đạo đức và rèn đạo đức cho học sinh để học sinh biết xử lí các tình huống đơn giản trong cuộc sống hằng ngày của các em tránh học theo sự sa sút về đạo đức của một thanh thiếu niên hiện nay.

\***Tính khả thi**: Áp dụng trong tất cả các tiết dạy học môn Đạo đức ở tiểu học, ngoài việc cung cấp cho học sinh các chuẩn mực hành vi đạo đức, giao viên cần liên hệ thực tế cuộc sống hằng ngày của các em ngay để giáo dục đạo đức cho các em.

**6. Điều kiện áp dụng**

***6.1. Cơ sở vật chất***

- Nhà trường đầu tư trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phục vụ tốt cho việc dạy học.

***6.2. Học sinh***

- HS có ý thức chăm chỉ, tích cực tham gia các hoạt động học tập

**-** Có đủ đồ dùng học tập đảm bảo theo yêu cầu .

- Có ý thức chuẩn bị bài trước khi tới lớp.

***6.3. Giáo viên***

- GV phải thực sự tâm huyết với nghề, có năng lực Sư phạm, luôn có ý thức tìm tòi cải tiến, áp dụng đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức trong

hoạt động dạy học để nâng cao chất lượng giáo dục.

+ Nắm bắt được đặc điểm tâm lí, năng lực của từng đối tượng học sinh.

- Nghiên cứu chuẩn bị bài chu đáo trước khi lên lớp

**KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ**

**1. Kết luận**

Giáo dục đạo đức là quá trình lâu dài đòi hỏi phải kiên trì, không được nôn nóng; phải tổ chức các hoạt động phong phú, đa dạng trong nhà trường, có sự thống nhất giữa giáo dục nhà trường – Gia đình – Xã hội trong việc giáo dục đạo đức cho học sinh.

Với phương pháp và kỹ năng áp dụng vào dạy môn Đạo đức ở lớp Một nói riêng và môn Đạo đức ở tiểu học nói chung nhằm tạo cho học sinh hiểu biết những kiến thức sơ đẳng, căn bản về chuẩn mực, hành vi đạo đức. Học sinh dần dần hình thành thói quen biết ứng xử các tình huống đơn giản về cuộc sống hàng ngày đối với bản thân, gia đình, cộng đồng.

Để nâng cao chất lượng dạy học môn Đạo đức góp phần giáo dục đạo đức cho học sinh:

Giáo viên cần có kế hoạch một cách khoa học, hợp lí, cụ thể, tỉ mỉ phù hợp với điều kiện thực tế của lớp, của trường và từng đối tượng học sinh trong lớp. Đồng thời giáo viên cần có kế hoạch bổ sung kịp thời để phù hợp với các yêu cầu dạy học.

Giáo viên cần khéo léo gây hứng thú cho học sinh, khuyến khích động viên kịp thời đối với học sinh có kết quả học tập tốt trong học tập.

Giáo viên cần kết hợp giáo dục giữa nhà trường, gia đình để thường xuyên trao đổi nhằm khắc phục những nhược điểm và phát huy tính tích cực của học sinh trong khi học tập và trong cuộc sống.

Giáo viên cần thường xuyên quan sát mọi hành vi của học sinh, phân loại học sinh để có phương pháp dạy phù hợp và biện pháp giúp đỡ học sinh kịp thời và hơn thế nữa cần đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh thường xuyên, chính xác để động viên kịp thời những HS có tiến bộ và tìm ra tấm gương điển hình.

Từ những kinh nghiệm nhỏ bé này, tôi sẽ cố gắng học hỏi đồng nghiệp, sách báo nhiều hơn nữa để hiệu quả tiết dạy môn Đạo đức nói riêng và dạy tất cả các môn học khác nói chung ngày càng đạt hiệu quả cao hơn, thực hiện thiết thực phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt” và các cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, “Hai không” với 4 nội dung mà Đảng và ngành Giáo dục đang phát động.Ngoài ra giáo viên nắm chắc phương pháp đặc trưng của môn học, vận dụng linh hoạt, thường xuyên đổi mới phương pháp dạy học sao cho phù hợp với nội dung từng bài học để học sinh nắm chắc kiến thức và vận dụng được vào trong cuộc sống hằng ngày của các em.

**2. Khuyến nghị**

***2.1. Với giáo viên:***

Phải nghiên cứu kĩ chương trình môn Đạo đức lớp 1 và mục tiêu chương trình môn Đạo đức ở Tiểu học, tìm hiểu thêm về các tài liệu tham khảo có liên quan đến việc rèn đạo đức cho học sinh ngày nay. Nắm được đặc điểm tâm sinh lí lứa tuổi để từ đó có những biện pháp, phương pháp giảng dạy phù hợp với từng đối tượng học sinh nhằm đạt kết quả cao nhất.

***2.2. Với nhà trường:***

Nhà trường cần đầu tư trang thiết bị tốt cho dạy học để giáo viên có điều kiện áp dụng những phương pháp dạy học phù hợp và trao đổi kinh nghiệm lẫn nhau. Thường xuyên mở các cuộc hội thảo, chuyên đề đóng góp ý kiến xây dựng phương pháp dạy học tích cực nâng cao chất lượng dạy học môn Đạo đức.

***3.3. Với các cấp quản lí giáo dục:***

- Hằng năm có chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ cho giáo viên.

- Phổ biến rộng rãi những sáng kiến kinh nghiệm có hiệu quả sử dụng cao.

Trên đây là một số biện pháp mà tôi đã thực hiện nhằm nâng cao chất lượng dạy học môn Đạo đức góp phần rèn đạo đức cho học sinh lớp Một tôi đã cố gắng hết mình. Song, để đạt được kết quả tốt rất mong được sự đóng góp ý kiến, sự giúp đỡ của các bạn đồng nghiệp, các cấp quản lí giáo dục để việc nghiên cứu, áp dụng được hoàn thiện và đạt kết quả tốt hơn.

***Tôi xin chân thành cảm ơn!***

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Vở bài tập Đạo đức 1
2. Sách giáo viên Đạo đức 1.
3. Thiết kế bài dạy Đạo đức 1

4. Phương pháp dạy học các môn học ở Tiểu học

5. Tài liệu giáo dục kĩ năng sống trong các môn học ở Tiểu học.

1. Tài liệu dạy và học tích cực ( Một số phương pháp và kĩ thuật dạy học)

của Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.

7.Tài liệu về đổi mới phương pháp dạy học.

8. Tài liệu hướng dẫn tổ chức một số trò chơi học tập ở Tiểu học.

9. Tạp chí khoa học giáo dục và một số tài liệu tham khảo khác.

**MỤC LỤC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** | **Trang** |
| **Mô tả sáng kiến** | 1 |
| 1. Hoàn cảnh nảy sinh sáng kiến | 1 |
| 2. Cơ sở lí luận của vấn đề | 3 |
| 3. Thực trạng của vấn đề | 5 |
| 4. Các giải pháp, biện pháp | 6 |
| 5. Kết quả đạt được | 27 |
| 6. Điều kiện để sáng kiến được nhân rộng | 29 |
| **Kết luận và khuyến nghị** | 30 |
| 1. Kết luận | 30 |
| 2. Khuyến nghị | 31 |
| **Tài liệu tham khảo** | 32 |